TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số**: 727**/2022/HNGĐ-PT
Ngày: 02 – 12 – 2022
Về việc tranh chấp ly hôn, con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trịnh Minh Đức

Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Thủy Tiên;

Bà Ngô Thị Kim Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Viết Nhiên – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 02/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân dân Thành phố H, xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số 102/2022/TLPT-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về "Tranh chấp ly hôn, con chung".

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 1179/2022/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CC, Thành phố H bị ông Đào Tấn H kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5751/2022/QĐ-PT ngày 15 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1998;

Nơi cư trú hiện nay: Số 50, đường số 375, ấp BT2, xã TAH, huyện CC, Thành phố H.

- *Bị đơn:* Ông Đào Tấn H, sinh năm 1997.

Nơi cư trú hiện nay: Số 28A, đường số 561, ấp TL, xã TLH, huyện CC, Thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đào Tấn H: Ông Nguyễn Thanh N – Luật sư Công ty Luật Chiến Binh.

Địa chỉ: Số 177/31 đường số 12, phường BHH, quận BT, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 19/11/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ C trình bày:

Bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H quen biết và tự nguyện xây dựng gia đình vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn KS, huyện KS, tỉnh ST.

Sau khi xây dựng gia đình, vợ chồng bà C sống cùng với mẹ chồng tại nhà thuê ở xã TLH, huyện CC, Thành phố H. Thời gian đầu có hạnh phúc, mâu thuẫn xảy ra khi bà C có thai, nguyên nhân do mẹ chồng bà C khắt khe với con dâu, bà C làm việc gì mẹ chồng cũng không hài lòng, ngoài ra giữa bà C và mẹ chồng còn bất đồng trong chuyện tiền bạc, khi mới cưới nhau, tiền lương hàng tháng bà C đưa hết cho mẹ chồng, từ khi có thai, bà C muốn có một khoản riêng để lo cho con nhưng mẹ chồng không hài lòng, bản thân ông H cũng không hiểu bà C, không chia sẻ với bà C mà bênh vực mẹ nên giữa vợ chồng không có tiếng nói chung, từ ngày 07/6/2020 bà C đã dọn ra sống với mẹ ruột tại nhà trọ ở xã TAH, huyện CC, Thành phố H và cũng ly thân với ông H từ đó. Thời điểm này bà C còn thương ông H nhưng đến nay, bà C không còn tình cảm gì với ông H, bà C chỉ thương con, do vậy bà C yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà C ly hôn.

Bà C và ông H có 01 con chung tên Đào Khánh V, sinh ngày 21/12/2019, hiện con chung đang sống với bà nội ở tỉnh ST. Ngày 07/6/2020 khi bà C chuyển ra sống với mẹ ruột, bà C có ẵm con theo, ông H đòi ẵm con về bên nội, vì thương con không muốn giành giựt qua lại làm đau con nên bà C buông xuôi và để ông H ẵm con đi, quá trình ông H giữ con ông H không tạo điều kiện để bà C thăm nom, chăm sóc con, bà C đến trường con học để thăm thì cô giáo nói ông H không cho gặp, bà C rất nhớ thương con, bà C yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung giữa bà C và ông H không có, nợ chung không có.

Tại bản tự khai ngày 08/3/2021 và trong quá trình xét xử, bị đơn là ông Đào Tấn H trình bày:

Ông H và bà C tự nguyện xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn năm 2019. Sau khi lập gia đình, vợ chồng ông thuê nhà tại xã TLH, huyện CC, Thành phố H, chung sống với mẹ ông H, sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì lớn. Tuy nhiên nếu bà C xin ly hôn ông H đồng ý.

Ông H và bà C có 01 con chung tên Đào Khánh V, sinh ngày 21/12/2019. Ông H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con vì bà C không chăm sóc, nuôi dưỡng con chung từ lúc cháu 05 tháng tuổi, ngày 07/6/2020 vợ chồng ông H ẵm con về bên mẹ vợ chơi, đến chiều ông H muốn chở vợ con về nhưng bà C không đồng ý, do vậy ông H mới ẵm con đi, năm 2021 do tình hình dịch bệnh nên ông H gửi con về quê ở tỉnh ST cho mẹ ông H chăm sóc, hàng tháng hoặc khi nào rãnh ông H đều về quê thăm con.

Tài sản chung: Ông H và bà C không có tài sản chung.

Nợ chung không có.

Tại phiên tòa ông H thay đổi ý kiến, ông H nhận thấy giữa vợ chồng ông H không có mâu thuẫn gì lớn, ông H không đánh vợ, do bà C không chịu chia sẻ những suy nghĩ trong lòng nên ông H không biết, ông H mong muốn được đoàn tụ để vợ chồng cùng lo cho con.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 1179/2022/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CC, Thành phố H đã nhận định:

Xét trình bày của bà C và ông H thì sau khi xây dựng gia đình vào năm 2019, hai bên chung sống hạnh phúc ở nhà thuê tại xã TLH, huyện CC, Thành phố H. Mâu thuẫn xảy ra từ khi bà C mang thai, nguyên nhân chính do mẹ chồng quá khắt khe với con dâu trong sinh hoạt gia đình và tiền bạc, ông H không hiểu, không chia sẻ với vợ, trong quá trình giải quyết vụ án, ông H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà C nhưng tại phiên tòa, ông H mong muốn được đoàn tụ, tuy nhiên theo ông H trình bày, từ khi bà C về sống cùng mẹ vợ, bản thân ông H không gặp bà C, không thể hiện thiện chí muốn đoàn tụ, phía bà C cương quyết xin ly hôn, xét tình trạng quan hệ vợ chồng giữa bà C và ông H đã đến mức trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt, căn cứ Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C.

Về con chung: Bà C và ông H có 01 con chung tên Đào Khánh V, sinh ngày 21/12/2019, hiện cháu V đang do mẹ của ông H nuôi dưỡng tại tỉnh ST. Xét bà C và ông H đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, cả hai đều cung cấp được "Đơn xin xác nhận mức lương" do Công ty TNHH NQ xác nhận, điều đó cho thấy bà C và ông H đều có khả năng lo cho con, tuy nhiên hiện tại ông H không phải là người trực tiếp nuôi con mà lại là bà nội. Tại Khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014 quy định: *"Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha, mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con"*, việc cháu V từ lúc 05 tháng tuổi không được mẹ nuôi dưỡng là do giữa bà C và ông H xảy ra bất đồng, không phải vì bà C bỏ bê con cái như những gì ông H trình bày, do vậy Hội đồng xét xử xét giao cháu V cho bà C.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà C không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con, xét đây là sự tự nguyện của bà C, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này. Nếu sau này bà C có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sẽ được Tòa án giải quyết ở một vụ án khác.

Về tài sản chung: Bà C và ông H xác định không có.

Về nghĩa vụ dân sự chung: Bà C và ông H xác định không có.

Từ những nhận định nêu trên, cấp sơ thẩm đã quyết định:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Mỹ C về việc yêu cầu ly hôn với ông Đào Tấn H.

Kể từ ngày Bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 79 ngày 18/7/2019 do Ủy ban nhân dân thị trấn KS, huyện KS, tỉnh ST cấp cho bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Bà C và ông H có 01 con chung tên Đào Khánh V, sinh ngày 21/12/2019.

Giao cháu V cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà C về việc tạm thời không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi dưỡng con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, yêu cầu của cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84, Khoản 2 Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc trợ cấp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: Bà C và ông H trình bày không tranh chấp.

4. Về nghĩa vụ dân sự chung: Bà C và ông H trình bày không có.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền yêu cầu thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/8/2022, ông Đào Tấn H kháng cáo, tại bản khai ngày 16/11/2022 ông H xác định nội dung kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giải quyết sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 1179/2022/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CC, Thành phố H, giao con chung Đào Khánh V cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông H không yêu cầu bà C cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi thụ lý phúc thẩm, ngày 16/11/2022, bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H tự nguyện thỏa thuận giải quyết toàn bộ vụ án giữa bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H đồng ý ly hôn.

- Về con chung: 01 con chung tên Đào Khánh V, sinh ngày 21/12/2019. Bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H thỏa thuận giao con chung Đào Khánh V cho ông Đào Tấn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Đào Tấn H không yêu cầu bà Trần Thị Mỹ C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà C, ông H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu cấp phúc thẩm – Tòa án nhân dân Thành phố H sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 1179/2022/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CC, Thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đào Tấn H có Luật sư Nguyễn Thanh N trình bày:

Ông Đào Tấn H và bà Trần Thị Mỹ C chung sống có một con chung tên Đào Khánh V, sinh ngày 21/12/2019. Khi trẻ Khánh V được 06 tháng tuổi thì bà C bỏ đi, giai đoạn này là đại dịch Covid 19 đang bùng phát tại Thành phố H, trong hoàn cảnh đó ông H đã đem trẻ Khánh V về gửi cho mẹ ruột tại tỉnh ST để chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện nay, trẻ Khánh V được gia đình bên nội chăm sóc, phát triển rất tốt về thể chất, khỏe mạnh, điều kiện nuôi dưỡng khá đầy đủ, trẻ Khánh V rất ngoan, yêu thương bà nội và rất mến cha.

Căn cứ Án lệ số 54/2022/AL, đề nghị Hội đồng xét xử sửa Bản án sơ thẩm, giao con chung trẻ Đào Khánh V, sinh ngày 21/12/2019 cho ông Đào Tấn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân dân Thành phố H tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về hình thức đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của ông Đào Tấn Hòa còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Về nội dung kháng cáo của ông Đào Tấn H: Ngày 16/11/2022, bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H tự nguyện thỏa thuận giải quyết toàn bộ vụ án giữa bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H, giải quyết toàn bộ yêu cầu kháng cáo của ông Đào Tấn H đã được cấp phúc thẩm lập biên bản ghi nhận, xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 300, Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 1179/2022/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CC, Thành phố H, chấp nhận giao con chung Đào Khánh V cho ông Đào Tấn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Đào Tấn H không yêu cầu bà Trần Thị Mỹ C cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

I. Xét sự vắng mặt của các đương sự bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H tại phiên tòa phúc thẩm: Các đương sự đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ Khoản 2 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H.

II. Về thủ tục tố tụng:

Ông Đào Tấn H có đơn kháng cáo ngày 11/8/2022 còn trong hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

III. Xét đơn kháng cáo, bản tự khai xác định nội dung kháng cáo ngày 16/11/2022 của ông Đào Tấn H và sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ vụ án giữa bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H ngày 16/11/2022, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Ngày 16/11/2022, bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H đã thỏa thuận giải quyết toàn bộ vụ án cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H đồng ý ly hôn.

- Về con chung: 01 con chung tên Đào Khánh V, sinh ngày 21/12/2019. Bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H thỏa thuận giao con chung Đào Khánh V cho ông Đào Tấn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Đào Tấn H không yêu cầu bà Trần Thị Mỹ C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà C, ông H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét thấy việc thỏa thuận nêu trên của bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp Điều 5, Điều 212, Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên chấp nhận.

Căn cứ Điều 300, Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 1179/2022/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CC, Thành phố H.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Mỹ C phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Do sửa Bản án sơ thẩm nên ông Đào Tấn H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Xét trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đào Tấn H có Luật sư Nguyễn Thanh N: Như nhận định nêu trên, xét thấy có cơ sở nên chấp nhận.

Xét ý kiến phát biểu đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tại phiên tòa: Như nhận định nêu trên, xét thấy có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 5, Điều 104, Điều 147, Khoản 2 Điều 148, Khoản 3 Điều 212, Điều 246, Điểm b Khoản 1 Điều 289, Điều 293, Khoản 2 Điều 296, Điều 300, Khoản 2 Điều 308, Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đào Tấn H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H; Sửa Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 1179/2022/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CC, Thành phố H, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mỹ C ly hôn ông Đào Tấn H.

Kể từ ngày Bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 79 ngày 18/7/2019 do Ủy ban nhân dân thị trấn KS, huyện KS, tỉnh ST cấp cho bà Trần Thị Mỹ C và ông Đào Tấn H không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Có 01 (Một) con chung chưa thành niên tên Đào Khánh V, sinh ngày 21/12/2019.

Giao con chung chưa thành niên tên Đào Khánh V cho ông Đào Tấn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Đào Tấn H không yêu cầu bà Trần Thị Mỹ C cấp dưỡng nuôi con chung. Việc giao nhận con chung tên Đào Khánh V do hai bên đương sự tự thi hành hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi dưỡng con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, yêu cầu của cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84, Khoản 2 Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc trợ cấp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Mỹ C phải chịu là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0085305 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CC, Thành phố H.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

6. Án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm: Ông Đào Tấn H không phải chịu.

Hoàn trả cho ông Đào Tấn H số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm đã nộp là 300.000đ (Bà trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0045224 ngày 16/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CC, Thành phố H.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được áp dụng theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.H;
- VKSND Cấp cao tại TP.H;
- VKSND TP.H;
- TAND HCC, TP.H;
- Chi cục THADS HCC, TPH;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Trịnh Minh Đức